

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN KIỂM TRA: TOÁN - LỚP 7
 Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)
 Ngày kiểm tra:/...../.....

ĐIỂM	Chữ ký Giám khảo	SỐ PHÁCH Do chủ tịch HĐ chấm thi ghi
MÃ ĐỀ: A	SỐ TỜ:	

I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Câu 1. Cho tỉ lệ thức $\frac{x}{15} = \frac{-2}{5}$. Giá trị x là:

- A. $x = -12$; B. $x = -10$; C. $x = 12$; D. $x = -6$.

Câu 2. Trong các dãy tỉ số bằng nhau sau đây, dãy nào **SAI**?

- A. $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a+c}{b+d}$; B. $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a-c}{b-d}$;
 C. $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a-c}{b+d}$; D. $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{c-a}{d-b}$.

Câu 3. Nếu y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ là 2 thì x tỉ lệ thuận với y theo hệ số tỉ lệ là:

- A. 2; B. $\frac{1}{2}$; C. 1; D. 3.

Câu 4. Cho y tỉ lệ nghịch với x theo hệ số tỉ lệ $k = 3$. Hệ thức liên hệ của y và x là:

- A. $y = \frac{3}{x}$; B. $y = 3 - x$; C. $x = 3y$; D. $y = 3x$.

Câu 5. Giá trị của biểu thức $2x + 3y$ tại $x = 5$ và $y = -4$ là:

- A. 2; B. 10; C. 22; D. -2.

Câu 6. Cho đa thức $A(x) = 4x^2 - 3x + 5$. Bậc của $A(x)$ là:

- A. 0; B. 1; C. 2; D. 3.

Câu 7. Kết quả của phép nhân $x(x-3)$ là:

- A. $x^2 - 3x$; B. $x^2 + 3$; C. $x^2 - 3$; D. -3.

Câu 8. Cho đa thức $P(x) = 2x - 4$. Số nào sau đây là hệ số tự do của đa thức $P(x)$?

- A. 0; B. -4; C. 2; D. 4.

Câu 9. Cho ΔABC vuông tại C. Cạnh lớn nhất của tam giác là:

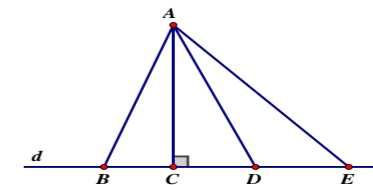
- A. AC; B. AD; C. BC; D. AB.

Câu 10. Trong các đoạn thẳng kẻ từ điểm A đến đường thẳng d, đoạn thẳng nào **ngắn nhất**?

- A. AB; B. AC;
 C. AD; D. AE.

Câu 11. Bộ ba nào có thể là độ dài ba cạnh của một tam giác?

- A. 6m; 8m; 10m; B. 6m; 8m; 16m;
 C. 3m; 4m; 7m; D. 2m; 3m; 6m.



Số phách (Do Hội đồng thi ghi)	
KIỂM TRA NĂM HỌC 20 - 20..... MÔN KIỂM TRA: Họ và tên học sinh: Lớp: Số báo danh: Ngày sinh: TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG	PHÒNG THI SỐ: Chữ ký GT 1 Chữ ký GT 2

